

Số 04/PA-UBND

Thượng Ninh, ngày 26 tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp các thôn thuộc xã Thượng Ninh, tỉnh Thanh Hóa

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng người hoạt động

không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Căn cứ tình hình thực tế tổ chức, dân cư, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn xã Thượng Ninh.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Xã Thượng Ninh có diện tích tự nhiên 92,60 km², dân số 14.074 người với 2.837 hộ dân; hiện được tổ chức thành 22 thôn. Trong những năm qua, hệ thống thôn trên địa bàn xã đã phát huy vai trò quan trọng trong công tác quản lý cộng đồng dân cư, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, giữ gìn an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, qua rà soát cho thấy toàn bộ 22/22 thôn đều chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ theo quy định hiện hành; đa số thôn có quy mô nhỏ, phân tán, dẫn đến số lượng đầu mối lớn, làm tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách và chi ngân sách thường xuyên. Quy mô dân cư nhỏ cũng gây khó khăn trong huy động nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, xây dựng thiết chế văn hóa, tổ chức hoạt động cộng đồng và triển khai chuyển đổi số ở cơ sở.

Bên cạnh đó, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, phạm vi quản lý của xã được mở rộng, yêu cầu đổi mới mô hình quản trị cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả đặt ra ngày càng cấp thiết. Việc sắp xếp các thôn nhằm hình thành các đơn vị dân cư có quy mô phù hợp, bảo

đảm tính ổn định lâu dài, thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Do đó, việc xây dựng phương án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã Thượng Ninh là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Trung ương và của tỉnh; đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân trong giai đoạn mới.

III. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Mục tiêu

- Tinh gọn tổ chức bộ máy ở thôn, giảm đầu mối quản lý và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở.
- Hình thành các thôn có quy mô dân cư phù hợp theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi trong huy động nguồn lực và đầu tư phát triển hạ tầng.
- Phát huy tính cộng đồng, đoàn kết dân cư; giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của địa phương.
- Góp phần giảm chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý ở cơ sở.

2. Quan điểm và nguyên tắc

- Việc sắp xếp phải bảo đảm phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương.
- Ưu tiên sắp xếp các thôn có vị trí địa lý liền kề, có sự tương đồng về lịch sử hình thành, văn hóa, phong tục tập quán và điều kiện sản xuất.
- Bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân, giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.
- Thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định pháp luật; bảo đảm sự đồng thuận của Nhân dân.

IV. HIỆN TRẠNG TỔ CHỨC THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

Xã Thượng Ninh có diện tích tự nhiên 92,60 km², dân số 14.074 người với tổng số 2.837 hộ dân, được tổ chức thành 22 thôn. Qua rà soát, đối chiếu với tiêu chí quy mô thôn theo quy định hiện hành (tối thiểu 350 hộ/thôn), toàn bộ 22/22 thôn trên địa bàn xã đều chưa đạt chuẩn về quy mô dân cư. Cụ thể như sau:

1. Nhóm thôn có dưới 100 hộ (06 thôn)

Thôn Đồng Ngán: 73 hộ; Thôn Khe Khoai: 90 hộ; Thôn Đồng Hà: 69 hộ; Thôn Phụ Vân: 62 hộ; Thôn Vân Trung: 81 hộ; Thôn Vân Thượng: 90 hộ.

Đây là nhóm thôn có quy mô dân cư rất nhỏ, chiếm tỷ lệ đáng kể trong tổng số thôn toàn xã. Các thôn này chủ yếu nằm ở khu vực đồi núi, địa hình chia cắt, dân cư phân bố không tập trung. Quy mô hộ ít dẫn đến hạn chế trong tổ chức sinh hoạt cộng đồng, khó khăn trong bố trí nhân sự hệ thống chính trị ở cơ sở, đồng thời hiệu quả huy động nguồn lực xã hội hóa và đầu tư cơ sở hạ tầng còn thấp.

2. Nhóm thôn có từ 100 đến dưới 150 hộ (09 thôn)

Thôn Đồng Thanh: 111 hộ; Thôn Đồng Minh: 123 hộ; Thôn Đồng Chành: 145 hộ; Thôn Tiến Thành: 137 hộ; Thôn Cát Thịnh: 105 hộ; Thôn Vân Hòa: 117 hộ; Thôn Vân Bình: 137 hộ; Thôn Vân Tiến: 110 hộ, Thôn Vân Thành: 121 hộ

Nhóm thôn này chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số thôn của xã. Mặc dù quy mô dân cư đã tăng so với nhóm dưới 100 hộ, nhưng vẫn chưa đạt ngưỡng tiêu chuẩn theo quy định. Các thôn vẫn mang đặc điểm phân tán, thiếu tính liên kết không gian dân cư, dẫn đến hạn chế trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa – xã hội, phát triển thiết chế cộng đồng và triển khai các phong trào ở cơ sở.

3. Nhóm thôn có từ 150 đến dưới 200 hộ (06 thôn)

Thôn Đông Xuân: 175 hộ; Thôn Xuân Thượng: 155 hộ; Thôn Đồng Tâm: 183 hộ; Thôn Cát Lợi: 184 hộ; Thôn Cát Xuân: 171 hộ; Thôn Thanh Vân: 168 hộ.

Đây là nhóm thôn có quy mô dân cư tương đối ổn định hơn so với hai nhóm trên, tuy nhiên vẫn chưa đạt tiêu chí tối thiểu theo quy định. Việc duy trì tổ chức bộ máy riêng lẻ ở từng thôn làm phát sinh nhiều đầu mối quản lý, tăng chi phí hoạt động thường xuyên và chưa tạo được sự tập trung nguồn lực cần thiết cho phát triển hạ tầng, chỉnh trang khu dân cư và xây dựng nông thôn mới nâng cao.

4. Nhóm thôn có từ 200 đến dưới 350 hộ (01 thôn)

Thôn Đức Thắng: 230 hộ.

Nhóm thôn này có quy mô dân cư lớn hơn tương đối, tuy nhiên vẫn chưa đạt ngưỡng tối thiểu theo quy định hiện hành. Điều này cho thấy toàn bộ hệ thống thôn của xã đều nằm dưới chuẩn, chưa hình thành được các đơn vị dân cư đủ lớn để bảo đảm tính ổn định lâu dài trong tổ chức quản lý.

Qua phân tích cho thấy, 100% số thôn của xã Thượng Ninh đều chưa đạt tiêu chí quy mô tối thiểu (350 hộ/thôn); Phần lớn các thôn có quy mô nhỏ (dưới 150 hộ chiếm tỷ lệ lớn), dẫn đến phân tán dân cư và manh mún trong tổ chức quản lý; Bộ máy thôn hiện nay có số lượng lớn đầu mối, làm tăng chi phí ngân sách cho phụ cấp người hoạt động không chuyên trách và chi thường xuyên.

Khả năng huy động nguồn lực cộng đồng còn hạn chế, khó khăn trong đầu tư hạ tầng thiết yếu như nhà văn hóa, khu thể thao, đường giao thông nội thôn. Chất lượng hoạt động của một số chi bộ, ban công tác mặt trận và các đoàn thể chưa đồng đều do quy mô dân cư nhỏ, thiếu tính tập trung và tính liên kết cộng đồng.

Từ thực trạng nêu trên cho thấy, việc sắp xếp lại các thôn trên địa bàn xã Thượng Ninh là yêu cầu khách quan, cần thiết nhằm hình thành các đơn vị dân cư có quy mô phù hợp, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đồng thời tạo điều kiện tập trung nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

1. Về nguyên tắc chung:

Việc sắp xếp các thôn trên địa bàn xã Thượng Ninh được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đồng thời căn cứ vào các yếu tố về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, lịch sử hình thành cộng đồng dân cư, phong tục tập quán và khả năng tổ chức quản lý ở cơ sở. Phương án sắp xếp hướng tới mục tiêu hình thành các thôn có quy mô hợp lý, bảo đảm tính ổn định lâu dài, tinh gọn đầu mối quản lý và nâng cao hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Khu vực sáp nhập có tính liên thông về không gian cư trú, phù hợp với định hướng quy hoạch giãn dân và hình thành khu dân cư tập trung. Các khu dân cư có điều kiện hạ tầng giao thông kết nối tương đối đồng bộ, thuận lợi cho việc tổ chức lại đời sống cộng đồng và phát triển các dịch vụ công ở cơ sở. Việc sắp xếp góp phần nâng cao hiệu quả quản lý dân cư và sử dụng hợp lý nguồn lực đất đai.

Các khu dân cư có vị trí địa lý liền kề, không gian cư trú liên tục, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi. Các thôn có lịch sử hình thành cộng đồng lâu dài, có sự tương đồng về phong tục tập quán, sinh hoạt văn hóa và hoạt động sản xuất. Việc sáp nhập bảo đảm tính thống nhất không gian dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý hành chính, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật – xã hội và phát triển khu dân cư ổn định, lâu dài.

Việc đặt tên thôn thôn phải bảo đảm các nguyên tắc theo quy định của Nhà nước, không trùng lặp, phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời của địa phương và các yếu tố về số dân, các điều kiện phù hợp khác có thể tạo động lực phát triển kinh tế-xã hội của thôn và đời sống nhân dân...

2. Về phương án cụ thể.

(1) Thành lập thôn Tiến Thành

Sắp xếp thôn Tiến Thành (137 hộ, 738 người, diện tích 321 ha), thôn Xuân Thượng (155 hộ, 965 người, diện tích 457 ha) và thôn một phần thôn Đông Xuân (Xuân Phú cũ 70 hộ, 325 người, diện tích 300 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Tiến Thành.

Quy mô sau sắp xếp:

- Số hộ: 362 hộ; Dân số: 2.028 người
- Diện tích 1.078 ha
- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Xuân Thượng (cũ)

Cơ sở thực hiện: Các thôn hình thành từ lâu đời, có nhiều nét văn hóa tương đồng; có nguồn gốc lịch sử từ HTX Tâm – Phú – Thành, chủ yếu là người Thái sinh sống từ lâu đời, cùng với đó là một bộ phận người Kinh từ Quảng Xương định cư tạo kết cấu cộng đồng phát triển. Có vị trí tiếp giáp, giao thông kết nối thuận lợi. Vị trí từ hộ xa nhất đến trung tâm của thôn (Nhà văn hóa) không quá 3 km; đây cũng được xem là thôn trung tâm phát triển kinh tế của xã với Cụm công nghiệp Xuân Thượng, đang được hoàn thiện và kêu gọi đầu tư.

(2) Thành lập thôn Đồng Tâm.

Sắp xếp thôn Đồng Tâm (183 hộ, 974 người, diện tích 235 ha) và thôn Đồng Chành (145 hộ, 683 người, diện tích 474 ha) và thôn Đồng Hả (69 hộ, 426 người, diện tích 626 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đồng Tâm

Quy mô sau sắp xếp:

- Số hộ: 397 hộ; Dân số: 2.083 người
- Diện tích 1.335ha
- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Đồng Chành (cũ)

Cơ sở thực hiện: có truyền thống xuất phát từ làng gốc, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, các thôn liền kề nhau (đường Thượng Ninh – Cát Tân, đường ĐT 514 đi qua kết nối với đường Hồ Chí Minh, đường Lâm nghiệp nối Đồng Tâm (khu Đồng Mò) – Đồng Chành), là thôn Trung tâm, có Chợ dân sinh có điều kiện để phát triển Thương mại – dịch vụ.

Khoảng cách từ hộ xa nhất đến nơi dự kiến đặt trung tâm của thôn không quá 3,5km thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

(3) Thành lập thôn Đức Thắng

Sắp xếp thôn Đức Thắng (230 hộ, 1075 người, diện tích 579 ha), thôn Đồng Thanh (111 hộ, 504 người, diện tích 147 ha), thôn Đồng Minh 123 hộ, 633 người, diện tích 215 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đức Thắng

Quy mô sau sắp xếp:

- Số hộ: 464 hộ; Dân số: 2.212 người
- Diện tích 849 ha
- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Đức Thắng (cũ)

Cơ sở thực hiện: có truyền thống xuất phát từ làng gốc; chung phong tục tập quán, người dân chủ yếu là Người Mường sinh sống, đan xen người Thổ và người Kinh cùng sinh sống từ lâu đời, kết nối giao thông thuận lợi, có 02 đường chính nối từ thôn Đồng Thanh ra thôn Đức Thắng và đường mòn Hồ Chí Minh thuận lợi cho phát triển dịch vụ.

Khoảng cách từ hộ xa nhất đến nơi dự kiến đặt trung tâm của thôn không quá 3 km.

(4) Thành lập thôn Đồng Ngán

Sắp xếp thôn Đồng Ngán (73 hộ, 350 người, diện tích 832 ha), thôn Khe Khoai (90 hộ, 542 người, diện tích 603 ha), một phần thôn Đông Xuân (105 hộ, 632 người, diện tích 387 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đồng Ngán.

Quy mô sau sắp xếp:

- Số hộ: 268 hộ; Dân số: 1.524 người
- Diện tích 1.541 ha
- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Đông Xuân (cũ)

Cơ sở thực hiện: Các thôn có vị trí địa lý tiếp giáp, liền cư, có nét văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, người Mường chiếm đa số, xen kẽ số ít người Kinh định cư lên năm 1963, có truyền thống gắn kết cộng đồng; khi tuyến đường mới hoàn thành (đường tỉnh lộ 514 và đường Thượng Ninh – Phượng Nghi đi qua) là tuyến giao thông huyết mạch nối thôn Đông Xuân – Khe Khoai – Đồng Ngán, thôn Đồng Minh được nối với thôn Đông Xuân bằng tuyến đường Liên thôn đã được cứng hóa rộng 5m.

Khoảng cách từ hộ xa nhất đến điểm dự kiến đặt trung tâm của thôn không quá 5 km. Thôn có dư địa phát triển nông – lâm nghiệp và các nghề truyền thống khác.

(5) Thành lập thôn Cát Vân

Sắp xếp thôn Thanh Vân (168 hộ, 764 người, diện tích 243 ha), thôn Vân Hòa (117 hộ, 542 người, diện tích 178 ha), thôn Vân Bình (137 hộ, 586 người, diện tích 206 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Cát Vân.

Quy mô sau sắp xếp:

- Số hộ: 422 hộ; Dân số: 1.892 người
- Diện tích 627 ha
- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Vân Hòa (cũ)

Cơ sở thực hiện: Các thôn có vị trí địa lý tiếp giáp nhau, liền cư, có nét văn hóa và phong tục tập quán tương đồng, chủ yếu là người dân tộc Kinh định cư, giao thông đi lại thuận lợi cho giao thương và phát triển (đường ĐT 520G và đường ĐT 520D đi qua), Các tuyến đường liên thôn, liên gia đã được cứng hóa thuận tiên cho việc đi lại và giao thương.

Khoảng cách từ hộ xa nhất đến điểm dự kiến đặt trung tâm của thôn không quá 3 km.

(6) Thành lập thôn Cát Thịnh

Sắp xếp thôn Cát Lợi (184 hộ, 808 người, diện tích 324 ha), thôn Cát Xuân (171 hộ, 779 người, diện tích 337 ha), thôn Phụ Vân (62 hộ, 316 người, diện tích 395 ha), thôn Cát Thịnh (105 hộ, 495 người, diện tích 298 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Cát Thịnh.

Quy mô sau sắp xếp:

- Số hộ: 522 hộ
- Dân số: 2.362 người
- Diện tích 1.354 ha
- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Cát Lợi (cũ)

Cơ sở thực hiện: Thôn được thành lập trên cơ sở các thôn của xã Cát Tân cũ, các thôn có vị trí địa lý tiếp giáp nhau, có đường giao thông đi lại thuận lợi (đường ĐT 520G và đường Cơ động 1 đi qua), thôn chủ yếu là người dân tộc Thổ đan xen dân tộc Thái, dân tộc Kinh có truyền thống đoàn kết. Thôn được thành lập sẽ tạo điều kiện cho phát triển dịch vụ và kinh tế lâm nghiệp.

Khoảng cách từ hộ gia đình xa nhất đến điểm dự kiến trung tâm của thôn không quá 4,5km

(7) Thành lập thôn Vân Thượng

Sắp xếp thôn Vân Thành (121 hộ, 522 người, diện tích 506 ha), thôn Vân Thượng (90 hộ, 433 người, diện tích 595 ha), thôn Vân Tiến (110 hộ, 569 người, diện tích 742 ha), thôn Vân Trung (81 hộ, 386 người, diện tích 145 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Vân Thượng.

Quy mô sau sắp xếp:

- Số hộ: 402 hộ; Dân số: 1.910 người
- Diện tích 1.988 ha
- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Thôn Vân Thành (cũ)

Cơ sở thực hiện: Các thôn hình thành từ lâu đời, có nhiều nét văn hóa tương đồng nhau, chủ yếu là người dân tộc Thổ (Vân Trung, Vân Thành, Vân Thượng), dân tộc Thái (Vân Tiến), có vị trí tiếp giáp liên canh, liền cư với nhau, đường giao thông kết nối thuận lợi giữa các thôn (đường ĐT 520G và đường Cơ động 2 đi qua). Các tuyến đường liên thôn, liên gia được bê tông hóa và nhựa hóa có chiều rộng từ 3 đến 5m thuận lợi cho đi lại và giao thương. Kinh tế phát triển chủ yếu là nông lâm nghiệp và các ngành nghề khác.

Khoảng cách từ hộ xa nhất đến nơi dự kiến đặt trung tâm của thôn không quá 3,5 km.

3. Giải trình các thôn hiện nay chưa đạt tiêu chí chưa thực hiện sắp xếp; thôn mới sau khi sắp xếp chưa đạt tiêu chí theo quy định

a) Thôn hiện chưa đạt tiêu chí nhưng có yếu tố đặc thù về vị trí địa lý, địa hình và phong tục tập quán không thể thực hiện sắp xếp: Không

b) Thôn mới sau khi sắp xếp chưa đạt tiêu chí theo quy định: 01 thôn (thôn Đồng Ngán), lí do: Địa bàn rộng, địa hình đồi núi, dân cư phân tán.

VI. KẾT QUẢ SAU SẮP XẾP

Trên cơ sở phương án sắp xếp, sáp nhập các thôn trên địa bàn xã Thượng Ninh, kết quả sau khi thực hiện như sau:

Tổng số thôn trước sắp xếp: 22 thôn.

Tổng số thôn sau sắp xếp: 07 thôn.

Số thôn giảm: 15 thôn, tương ứng giảm 68,2% số lượng thôn hiện có.

Số thôn có số hộ dưới 350 hộ: 01 thôn (thôn Đồng Ngán 268 hộ)

Số thôn có từ 350 trở lên: 06 thôn, trong đó: Từ 350 – dưới 400 hộ: 02 thôn; từ 400 – dưới 450 hộ: 03 thôn; từ 500 hộ trở lên có 01 thôn (522 hộ).

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, các thôn mới được hình thành bảo đảm đáp ứng yêu cầu về quy mô dân cư theo quy định hiện hành (thôn số hộ cao nhất 522 hộ (thôn Cát Thịnh)), thôn có số hộ thấp nhất là 268 hộ (thôn Đồng Ngân)), khắc phục tình trạng thôn nhỏ lẻ, phân tán, không đồng đều về quy mô. Việc tổ chức lại đơn vị thôn theo hướng tinh gọn đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

Về tổ chức bộ máy, việc giảm số lượng thôn dẫn đến tinh giản đầu mối quản lý tại khu dân cư, qua đó giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, góp phần tiết kiệm chi ngân sách thường xuyên của địa phương, đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu đổi mới quản trị nông thôn.

Bên cạnh đó, việc hình thành các thôn có quy mô dân cư lớn hơn tạo điều kiện thuận lợi cho việc quy hoạch, tổ chức không gian phát triển dân cư tập trung; tăng cường khả năng huy động các nguồn lực xã hội hóa trong nhân dân để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống nhân dân.

Đồng thời, các thôn sau sắp xếp sẽ tạo nền tảng thuận lợi cho việc triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao; củng cố khối đại đoàn kết cộng đồng dân cư và nâng cao chất lượng đời sống văn hóa - xã hội ở cơ sở.

Như vậy, việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Thượng Ninh không chỉ mang lại hiệu quả về mặt tổ chức hành chính mà còn tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững, phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sau khi phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Thượng Ninh được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và tiến độ đề ra. Việc tổ chức thực hiện được phân công cụ thể như sau:

1. Ủy ban nhân dân xã

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện; phương án sắp xếp sau khi được phê duyệt; tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện tại các thôn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

- Hoàn thiện hồ sơ, trình HĐND xã thông qua và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Sau khi phương án được phê duyệt, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy thôn; bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp, xử lý tài sản công, nhà văn hóa, trụ sở và các thiết chế văn hóa - xã hội tại các thôn sau sáp nhập.

- Chỉ đạo các thôn mới nhanh chóng ổn định tổ chức, ban hành quy ước, hương ước; triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh tại địa bàn.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội (cơ quan thường trực)

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng phương án, kế hoạch và hướng dẫn chi tiết tổ chức thực hiện phương án sắp xếp thôn.

- Hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của việc sắp xếp thôn đến toàn thể Nhân dân.

- Tham mưu tổ chức lấy ý kiến Nhân dân theo đúng quy trình, hình thức và thời gian quy định.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai tại các thôn; tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ trình UBND xã, HĐND xã và cơ quan có thẩm quyền.

- Tham mưu giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP cho người hoạt động không chuyên trách cấp thôn sau khi thực hiện sáp nhập có đơn xin nghỉ.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng kinh tế - kỹ thuật tại các thôn trước và sau sắp xếp. Phối hợp với Phòng VH-XH và các cơ quan liên quan thực hiện các chế độ chính sách theo quy định.

- Hướng dẫn việc quản lý, bố trí, sử dụng hợp lý quỹ đất công, trụ sở, nhà văn hóa và các công trình hạ tầng sau sáp nhập.

- Tham mưu lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn các thôn mới hình thành.

- Phối hợp các đơn vị liên quan đánh giá hiệu quả khai thác và sử dụng nguồn lực sau sắp xếp, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư.

4. Đề nghị Ban xây dựng Đảng

- Phối hợp với UBND xã tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu rõ chủ trương, mục tiêu, ý nghĩa của việc sắp xếp thôn. Vận động Nhân dân đoàn kết, ổn định tư tưởng, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình sắp xếp và tổ chức lại thôn.

- Phối hợp công tác bố trí, sắp xếp công tác cán bộ.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp với UBND xã tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ chủ trương, mục tiêu, ý nghĩa của việc sắp xếp thôn.

- Tham gia phối hợp tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình, bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện giám sát quá trình triển khai phương án sắp xếp thôn, kịp thời phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công và Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

- Hỗ trợ cập nhật, điều chỉnh, chuẩn hóa dữ liệu hành chính liên quan đến hộ dân, địa bàn thôn sau sắp xếp.

- Thực hiện đồng bộ hóa thông tin dân cư, hồ sơ địa giới hành chính trên các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung.

- Hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan đến thay đổi thông tin địa bàn thôn (nếu có phát sinh).

- Đảm bảo việc cung cấp dịch vụ hành chính công không bị gián đoạn trong quá trình chuyển đổi tổ chức thôn.

- Phối hợp tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc sắp xếp thôn nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

7. Công an xã

- Rà soát, cập nhật thông tin địa giới hành chính, tên thôn trước và sau sắp xếp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

- Phối hợp rà soát số liệu về số hộ, số khẩu trên địa bàn các thôn để làm cơ sở sắp xếp thôn theo quy định.

- Tham mưu xây dựng phương án bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn.

8. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã và các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện phương án sắp xếp thôn.

- Tổ chức họp dân, phổ biến đầy đủ nội dung phương án, đảm bảo Nhân dân nắm rõ thông tin, đồng thuận thực hiện.

- Thực hiện kiểm kê, bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, đất đai, công trình công cộng theo hướng dẫn của UBND xã.

- Phối hợp kiện toàn tổ chức thôn mới sau sắp xếp; bảo đảm duy trì hoạt động bình thường của cộng đồng dân cư, không làm gián đoạn sinh hoạt, sản xuất và đời sống Nhân dân.

- Thực hiện điều chỉnh, bổ sung các quy ước, hương ước mới sau sắp xếp.

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh Thanh Hóa, Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan xem xét, thẩm định và phê duyệt Phương án sắp xếp các thôn thuộc xã Thượng Ninh để địa phương có cơ sở tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UB MTTQ và các Đoàn thể cấp xã (để p/h);
- Các đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Các thôn (để t/h);
- Lưu: VT, VHXXH

CHỦ TỊCH

Lê Đức Tuấn